

**Chủ đề lớn: Thực vật****Chủ đề nhánh 2: Một số loại rau củ quả****KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

Tuần 20: (Từ ngày 19/1 đến ngày 23/1 năm 2026)

Thời gian	Tên hoạt động	TÊN HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2 (PHT dạy ĐM)	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30-8h20	<b>TC SÁNG</b>	Trò chuyện về rau bắp cải	Trò chuyện về rau muống	Trò chuyện về củ cà rốt	Trò chuyện về quả cà chua	Trò chuyện về quả cam
	<b>THỂ DỤC SÁNG</b>	Đề tài: Hô hấp: Hít vào, thở ra. Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang; Bụng 1: Đứng cúi người về phía trước; Chân 4: Nâng cao chân gập gối.				
8h20-9h00	<b>HOẠT ĐỘNG CHUNG</b>	<b>THỂ DỤC</b> Chạy thay đổi tốc độ trong đường đích dắc	<b>MTXQ</b> Phân loại 1 số loại quả	<b>TOÁN</b> So sánh, phát hiện ra quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.	<b>LQCC</b> Trò chơi chữ cái: n,m,l	<b>TẠO HÌNH</b> Vẽ một số loại rau, củ, quả (ĐT).
9h00-9h45	<b>HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI</b>	Đề tài: Quan sát vườn rau TCVĐ: Thi vận chuyển nước tưới rau Chơi theo ý thích.	- ĐT: Quan sát quả su su, quả cà chua - TCVĐ: Hai quả. - Chơi theo ý thích	- ĐT: Quan sát rau bắp cải, rau cải xanh. - TCVĐ: Ai nhanh hơn - Chơi theo ý thích	- ĐT: Quan sát quả táo, quả cam. - TCVĐ: Hái quả - Chơi theo ý thích	ĐT: Nghe truyện sự tích quả dưa hấu . TC: Bật vào ô gọi tên quả Chơi theo ý thích
9h45-10h30	<b>HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI</b>	Góc PV: Gia đình; cửa hàng bán 1 số loại rau, củ ,quả; Góc XD: Xây vườn rau; Góc AN: Hát, múa, vận động các bài hát về chủ đề thực vật; Góc TH: vẽ, nặn, xé dán các loại rau, hoa, quả ; Góc TV: Xem sách, tranh ảnh, truyện, lô tô, làm album về các loại rau, quả; Góc TN: Chăm sóc cây xanh, gieo hạt quan sát sự phát triển của cây. Góc HT: Chơi với chữ số, ôn số lượng 9 và sắp xếp theo quy tắc				
14h30-16h15	<b>HOẠT ĐỘNG CHIỀU</b>	1.TC: Trò chơi nhảy ô số (EM 50) 2.LQBM: MTXQ Phân loại 1 số loại quả 3.Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ	1.Ôn Phân biệt các loại quả. 2.LQKTM: So sánh, phát hiện ra quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc. 3.Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ	1,.Dạy hát: Bầu và bí. 2.LQKTM: LQCC Trò chơi chữ cái: n, m, l 3.Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ	1.Làm vở tạo hình: Xé dán chùm nho (T17). 2.TC: Chọn quả 3.Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ	1.Rèn kỹ năng rửa tay thông qua trò chơi “Ai khéo nhất” 2.Vệ sinh, nêu gương, bé ngoan, trả trẻ.

**Tổ chuyên môn duyệt****Người lập kế hoạch**









- Góc ST: tranh truyện liên quan đến chủ đề, album
- Góc TN: nước và khăn lau.
- Góc HT: chữ số, chữ cái,

### III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Thỏa thuận trước khi chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng trẻ vào hoạt động.</li> <li>- Cô cho trẻ bầu trưởng trò để hướng dẫn chơi.</li> </ul> <p>- Trưởng trò cùng các bạn thỏa thuận về các góc chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các bạn ơi lớp mình có những góc chơi nào?</li> <li>+ Các bạn ơi. Hôm nay các bạn thích chơi ở những góc chơi nào?</li> <li>- Cô chốt lại các góc chơi: góc pv, xd, th, tv, ân, ht,tn.</li> <li>* Góc phân vai <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ở góc phân vai các bạn sẽ chơi gì?</li> <li>+ Nhóm chơi gia đình có những ai?</li> <li>+ bố, mẹ làm công việc gì?</li> <li>+ Đóng vai các con sẽ làm như thế nào?</li> <li>- Hôm nay góc phân vai còn chơi gì nữa?</li> <li>+ Bạn đóng vai nào?</li> <li>+ Nhóm chơi bán hàng cần có ai? Cô bán hàng làm công việc gì, thái độ như thế nào? Cửa hàng hôm nay sẽ bán hàng gì? Khi muốn mua hàng chúng ta đến đâu?</li> <li>- Ai sẽ chơi ở góc phân vai?</li> </ul> </li> <li>=&gt; Cô chúc các bạn bán được nhiều rau củ quả</li> <li>* Góc xây dựng <ul style="list-style-type: none"> <li>- Để xây lên những công trình đẹp các bạn sẽ chơi ở góc chơi nào?</li> <li>+ Góc xây dựng hôm nay các bác sẽ làm gì?</li> <li>+ Để có công trình đẹp cần có ai? (Bác kỹ sư)</li> <li>+ Bác kỹ sư sẽ phải làm gì? (Thiết kế...)</li> <li>+ Bác công nhân sẽ làm gì?</li> </ul> </li> <li>=&gt; Chúc các bác sẽ xây được những công trình thật đẹp.</li> <li>* Góc âm nhạc <ul style="list-style-type: none"> <li>- Muốn trở thành ca sĩ nhí các con chơi ở góc nào? (Góc âm nhạc)</li> <li>+ Góc âm nhạc hôm nay biểu diễn gì? (Múa hát các bài hát về chủ đề thực vật)</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ thực hiện.</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ bầu trưởng trò.</li> <li>- Trẻ kể các góc.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ tuổi.</li> <li>- Trẻ nhận vai chơi.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ.</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ .</li> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ nhận vai chơi.</li> </ul>

<p>- Bạn nào chơi góc này? =&gt; Chúc các bạn biểu diễn nhiều bài hát hay.</p> <p>* Góc tạo hình - Muốn trở thành các họa sĩ tí hon các bạn sẽ chơi ở góc nào? (tạo hình). + Góc tạo hình các bạn sẽ chơi gì? + Khi chơi các bạn sẽ cần những gì? Các bạn chơi như thế nào? - Ai sẽ chơi ở góc này? =&gt; Chúc các bác sẽ tạo ra nhiều sản phẩm đẹp</p> <p>* Góc sách truyện - Để kể được những câu chuyện hay, làm ra những quyển sách đẹp các bạn sẽ chơi ở đâu? + Góc sách truyện các bạn sẽ chơi gì? + Khi chơi với sách các bạn phải như thế nào? - Bạn nào chơi góc này? =&gt; Chúc các bác sẽ đọc nhiều quyển sách hay</p> <p>* Góc thiên nhiên - Để chăm sóc cây cảnh thì các bạn chơi ở góc chơi nào? (Góc tn) - Ngoài ra các bạn được chơi gì nữa? + Khi chơi các bạn phải như thế nào? - Bạn nào chơi góc này? =&gt; Chúc các bác sẽ chăm sóc nhiều cây cảnh tốt.</p> <p>* Góc học tập Các bạn cùng đoán xem mình có gì nào? ( lô tô các loại rau củ quả) - các con sẽ đếm và sắp xếp chúng theo quy tắc của mình nhé. + Khi chơi các bạn phải như thế nào? - Bạn nào chơi góc này? - Cô: Vừa rồi cô thấy các bạn đã thỏa thuận chơi cùng với bạn trưởng trò và cô rất vui rồi vậy ngày hôm nay chúng mình sẽ chơi ở mấy góc chơi? =&gt; Hôm nay chúng mình sẽ chơi ở các góc chơi: + Góc PV: Gia đình; cửa hàng bán 1 số loại rau, củ ,quả; +Góc XD: Xây vườn rau; + Góc ÂN: Hát, múa, vận động các bài hát về chủ đề thực vật; + Góc TH: vẽ, nặn, xé dán các loại rau, hoa, quả; ;</p>	<p>- Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ nhận vai chơi. - 1-2 ý kiến trẻ. - 1-2 ý kiến trẻ. - 1-2 ý kiến trẻ. - Trẻ nhận vai chơi. - 1-2 ý kiến trẻ. - 1-2 ý kiến trẻ. - Trẻ nhận vai chơi. - Lắng nghe. - 1-2 ý kiến trẻ - 1-2 ý kiến trẻ - Trẻ nhận vai chơi. - Lắng nghe.</p>
---	--

<p>+ Góc TV: Xem sách, tranh ảnh, truyện, lô tô, làm album về các loại rau, quả;  + Góc TN: Chăm sóc cây xanh, gieo hạt quan sát sự phát triển của cây.  + Góc HT: Chơi với ôn số 9 và sắp xếp theo quy tắc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước khi chơi các con phải làm gì?</li> <li>- Trong khi chơi các con phải chơi như thế nào?</li> <li>- Chơi xong các con phải làm gì?</li> <li>- Chúc các bạn có một buổi chơi vui vẻ</li> </ul> <p>-&gt; Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ.</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ lấy biểu tượng về góc chơi của mình.</li> <li>- Trẻ về chơi các góc chơi.</li> <li>- Trưởng trò về góc mình chơi.</li> <li>- Cô bao quát từng góc chơi điều chỉnh số lượng trẻ chơi ở các góc, hướng dẫn, gợi ý trẻ chơi</li> <li>- Cô đi đến từng góc gợi ý câu hỏi:</li> <li>- Góc PV: Xin chào bác, bác đang làm gì đây? bác đang đóng vai gì</li> <li>- Góc XD: Các bác đang làm gì đây? Vậy các bác xếp cho đẹp vào nhé.</li> <li>- Cô đến các góc chơi để tạo tình huống cho trẻ...</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cùng trưởng trò đến từng góc chơi quan sát và nhận xét động viên từng góc chơi.</li> <li>+ Trưởng trò nhận xét các góc chơi, cô nhận xét kết quả.</li> <li>+ Cho các bạn về thăm quan góc có kết quả chơi nổi bật nhất.</li> <li>- Mời cả lớp nhận xét trưởng trò.</li> <li>- Cô nhận xét các góc chơi và nhận xét giờ học.</li> <li>- Kết thúc cô cho trẻ hát “Bạn ơi hết giờ” cho trẻ nhẹ nhàng cất đồ chơi về đúng góc.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1-2 ý kiến trẻ.</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ.</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi.</li> <li>- Trẻ chơi ở các góc.</li> <li>- Trưởng trò về góc chơi.</li> <li>- Trẻ chơi...</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nhận xét.</li> <li>- Trẻ đi tham quan.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ cất đồ chơi.</li> </ul>
--	---

## C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2 ngày 19 tháng 1 năm 2026

### \*TRÒ CHUYỆN SÁNG

- Trò chuyện về rau bắp cải
- Cô đưa rau bắp cải thật ra cùng đàm thoại với trẻ.

- + Đây là rau gì ?
- + Con có nhận xét gì về rau bắp cải ? (Gọi 2 - 3 trẻ)
- + Lá bắp cải như thế nào ? ( Cho 2 - 3 trẻ lên sờ)
- Cô tách lá bắp cải ra và hỏi trẻ :
- Cô chốt lại: Lá rau bắp cải to ở ngoài, lá rau bắp cải nhỏ ở trong. Nhiều lá, xếp vòng quanh cuộn tròn lại tạo thành cây rau bắp cải. Khi ăn chỉ lấy phần lá non để ăn.

## \*THỂ DỤC

### Đề tài: Chạy thay đổi tốc độ trong đường đích dắc

#### I. Mục đích - yêu cầu

##### 1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tên vận động, biết chạy thay đổi tốc độ trong đường đích dắc theo hiệu lệnh .
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên vận động, biết chạy thay đổi tốc độ trong đường đích dắc theo vạt chuẩn.
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ biết tên vận động, biết chạy thay đổi hướng theo đường đích dắc
- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết chạy theo hướng thẳng.

##### 2. Kỹ năng

- Trẻ 4,5 tuổi: Rèn sự khéo léo của đôi chân, kỹ năng chạy của trẻ, phát triển cơ chân cho trẻ.
- Trẻ 2,3 tuổi: Rèn kỹ năng chạy của trẻ, phát triển cơ chân cho trẻ.

##### 3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh

#### II. Chuẩn bị

- Sân sạch sẽ, trang phục gọn, tâm thế vui vẻ.
- Cô chuẩn bị vạch xuất phát, vạch đích và đường chạy cho các độ tuổi trẻ..

#### III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cùng trẻ đọc thơ: Màu của quả</li> <li>- Cho trẻ đi vòng tròn phối hợp các kiểu chân: đi thường, đi bằng gót bàn chân, đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi thường, đi má ngoài bàn chân, đi thường chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm và về 3 hàng dọc chuyển đội hình 3 hàng ngang.</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Trọng động</b></p> <p><i>* Bài tập phát triển chung</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô tập mẫu cho trẻ lần lượt tập theo các động tác:</li> <li>- Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang</li> <li>Đứng thẳng, 2 chân bằng vai ngang vai, hai tay dang ngang bằng vai.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ đọc thơ và đi theo hiệu lệnh của cô.</li> <li>- Trẻ tập theo cô.</li> <li>- Tập 2 lần x 8 nhịp.</li> </ul>

<p>+ 2 tay ra phía trước  + 2 tay sang ngang.  + Hạ 2 tay xuống.  - Bụng 1: Đứng cúi người về trước  Đứng 2 chân rộng bằng vai, 2 tay giơ cao quá đầu.  + Cúi xuống, 2 chân thẳng, tay chạm đất.  + Đứng lên 2 tay giơ lên cao.  + Đứng thẳng 2 tay xuôi theo người  - Chân 4: Nâng cao chân gập gối.  Đứng 2 chân ngang vai  + Chân phải làm trụ chân trái nâng cao đùi gập đầu gối.  + Hạ chân trái xuống, đứng thẳng  + Chân phải làm trụ chân trái nâng cao đùi gập đầu gối.  + Hạ chân phải xuống, đứng thẳng  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  * <b>VĐCB: Chạy thay đổi tốc độ trong đường đích dắc.</b>  - Cô giới thiệu vận động  - Cô thực hiện mẫu trọn vẹn không giải thích lần 1  Lần 2 phân tích: TTCB: Cô đứng ở vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh sẽ chạy chậm hoặc nhanh thay đổi tốc độ đến các vật chuẩn theo đường đích dắc theo thứ tự 1-2-3-4-5, Thực hiện xong bài tập cô đứng về cuối hàng  - Cô cho 2 trẻ 5t lên thực hiện  - Cô tổ chức cho trẻ lần lượt thực hiện theo các hình thức khác nhau.  - Cô động viên và khuyến khích trẻ.  Nhóm trẻ 4 tuổi: Chạy thay đổi tốc độ trong đường đích dắc theo vật chuẩn  Nhóm trẻ 3 tuổi: Chạy thay đổi hướng theo đường đích dắc.  Nhóm trẻ 2 tuổi: Chạy theo hướng thẳng.  - Cô cho trẻ nhắc lại tên vận động  <b>2. Hoạt động 2: Trò chơi “Tung bóng”</b>  - Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi, luật chơi  - Cách chơi: 5 - 6 trẻ vào 1 nhóm, mỗi nhóm 1 quả bóng. Trẻ mỗi nhóm đứng thành vòng tròn.</p>	<p>- Tập 2 lần x 8 nhịp.   - Tập 3 lần x 8 nhịp.   - Trẻ thực hiện.   - Chú ý quan sát.  - Trẻ quan sát.   - Trẻ khá tập mẫu  - Trẻ tập.   - Trẻ thực hiện theo nhóm.   - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.</p>
--	--

<p>Một trẻ cầm quả bóng tung cho bạn. Bạn bắt xong lại tung cho bạn khác đối diện mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật chơi: Không làm rơi bóng</li> <li>- Tổ chức cho trẻ chơi</li> <li>- Cô nhận xét động viên trẻ</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ đi nhẹ nhàng vòng quanh sân và đi vào lớp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chơi.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> </ul>
---	---

## \*HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

**Đề tài: Quan sát vườn rau**

**TCVĐ: Thi vận chuyển nước tưới rau**

**Chơi theo ý thích**

### I. Mục đích - yêu cầu

#### 1. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của một số loại rau trong vườn như bắp cải, súp lơ, su hào,...

#### 2. Kỹ năng

- Rèn luyện kỹ năng quan sát, khả năng ghi nhớ.

#### 3. Giáo dục

- Trẻ yêu thích hoạt động.

### II. Chuẩn bị

- Sân trường rộng rãi, bằng phẳng, sạch sẽ. vườn rau.

### III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Quan sát vườn rau</b></p> <p>Cho trẻ đến khu vườn trồng rau và trò chuyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các con hãy nhìn xem trước mặt các con là khu vườn gì?</li> <li>- Cho trẻ quan sát vườn rau và cô giới thiệu từng loại rau: Cô vừa chỉ vừa nói tên, màu sắc của các loại rau đó.</li> <li>+ Đây là rau gì?</li> <li>+ Cây rau cải có đặc điểm gì? Thân cây rau cải thế nào?</li> <li>+ Rau cải là loại rau ăn gì? Con được ăn món ăn nào chế biến từ rau cải?</li> <li>+ Ăn rau cải cung cấp chất gì cho cơ thể?</li> <li>- Tương tự cho trẻ quan sát Súp lơ, su hào.</li> <li>- Cô và các con vừa quan sát rau gì?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chú ý.</li> <li>- Trẻ quan sát.</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- 2-3 ý kiến trẻ.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> </ul>

<p>- Trong vườn rau có các loại rau để phục vụ cho bữa ăn hàng ngày của chúng mình đây. Rau cung cấp chất vitamin và muối khoáng là chất rất quan trọng góp phần vào sự phát triển của cơ thể. Vì vậy ngoài ăn thịt, cá ra các con phải ăn rau giúp cho cơ thể mau lớn và khỏe mạnh nhé.</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Trò chơi “ Thi vận chuyển nước tưới rau”</b></p> <p>- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi.</p> <p>- Cho trẻ chơi 4-5 lần.</p> <p>- Trong quá trình chơi cô bao quát động viên , nhắc nhở trẻ chơi đúng luật.</p> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></p> <p>- Cô hỏi trẻ: Các con thích chơi gì nào? Khi chơi các con sẽ chơi ntn?</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi theo ý thích, bao quát và nhắc nhở trẻ trong khi chơi để đảm bảo an toàn cho trẻ.</p>	<p>- Trẻ chú ý nghe.</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ chơi.</p>
---	---

**\* HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**1. TC: Trò chơi nhảy ô số (EM 50)**

\* Mục đích: Giúp trẻ ghi nhớ các chữ số đã học.

- Cách chơi: Cô chia lớp mình ra thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm cô sẽ vẽ một bảng gồm 3 ô vuông trên sàn. Trong mỗi ô vuông cô sẽ viết các con số. sau đó mỗi bạn sẽ bước lên lần lượt từng con số trong hình để vượt qua được ô số đó thì các bạn phải đọc to con số đó, chú ý không bước lên vạch ngăn giữa các ô - Luật chơi: Bạn nào phát âm chưa đúng con số trong ô vuông sẽ phải chơi lại

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần (cô thay đổi hình thức sau mỗi lượt chơi)

- Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi

**2. LQKTM: Phân loại 1 số loại quả**

- Cô cho trẻ khám phá món giỏ quà cô mang tới.

- Cho trẻ khám phá từng loại quả tự gọi tên nêu đặc điểm của 1 số loại quả.

- Cô phân từng nhóm khám phá quả.

- Cô cho trẻ chơi trò chơi.

+ )Trò chơi: Ai thông minh.

+ Cách chơi: Nhanh tay trả lời câu hỏi.

+ Luật chơi: Ai trả lời đúng nhanh nhất bạn đó là bạn thông minh nhất.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi:

- Tìm quả màu đỏ.

- quả có dạng hình tròn là quả gì?
  - Quả có nhiều múi là những loại quả gì?
  - Cũng có màu xanh, nhưng treo rên giàn khi chín màu tím đỏ là quả gì?
- +) Trò chơi: Đội nào nhanh hơn
- + Cách chơi: Cô chia cả lớp ra làm 2 đội chơi. Đội 1 tìm quả màu xanh, đội 2 tìm quả có màu cam trong thời gian 1 bản nhạc.
- + Luật chơi: đội tìm đúng nhiều rau nhất đội đó giành chiến thắng.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi:
  - Cô tổng kết quả.
  - Cô nhận xét , biểu dương trẻ.

### **3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

## **NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

### 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 Số trẻ đi học: 26 Số trẻ nghỉ học: 1
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Bị ho ốm, sốt.

### 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Sức khỏe tương đối tốt, còn một số trẻ bị sổ mũi.
  - Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ nghe lời cô, còn một số trẻ chưa nghe lời cô.
  - Kiến thức kỹ năng: + TD: Trẻ thực hiện tương đối tốt, còn một số trẻ thực hiện chưa được tốt.
- + Hoạt động ngoài trời: Trẻ chú ý học trả lời được một số câu hỏi cô đưa ra, còn một số trẻ chưa chú ý.
- + Hoạt động vui chơi: Trẻ biết chơi ở các góc, còn một số bạn chưa biết nhường đồ chơi, còn tranh giành đồ chơi với các bạn.

### 3. Sự kiện đặc biệt: Không có.

**Thứ 3 ngày 20 tháng 1 năm 2026**

### **\*TRÒ CHUYỆN SÁNG**

- Trò chuyện về rau muống
- + Cô có rau gì đây ? Bạn nào nhận xét gì về rau muống ?
- + Lá rau muống như thế nào ?
- + Muốn ăn rau muống thì làm như thế nào ?

- Cô chốt lại: Rau muống có lá, cuống, gốc khi ăn phải bỏ phần gốc. Lá rau muống nhỏ và dài cũng thuộc rau ăn lá.

## KPKH VỀ MTXQ

### Đề tài: Phân loại 1 số loại quả

#### I. Mục đích - yêu cầu

##### 1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ gọi đúng tên một số loại quả, quan sát, xem xét, thảo luận về đặc điểm (MT 8) và phân loại một số loại quả theo 2-3 dấu hiệu khác nhau: quả có vỏ sần, quả có vỏ nhẵn; quả có dạng tròn, quả có dạng dài; quả có nhiều múi, quả có nhiều hạt.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ gọi đúng tên một số loại quả, phân loại một số loại quả theo 1-2 dấu hiệu khác nhau: quả có vỏ sần, quả có vỏ nhẵn; quả có dạng tròn, quả có dạng dài; quả có nhiều múi, quả có nhiều hạt (MT 8).

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ gọi đúng tên một số loại quả, phân loại một số loại quả theo 1 dấu hiệu nổi bật quả có vỏ sần, quả có vỏ nhẵn; quả có dạng tròn, quả có dạng dài; quả có nhiều múi, quả có nhiều hạt (MT 8).

- Trẻ 2 tuổi: Biết gọi tên một số loại quả được quan sát.

##### 2. Kỹ năng

- Trẻ 4+5 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, khả năng phân loại, phát triển ngôn ngữ, tính nhanh nhẹn khéo léo khi chơi trò chơi.

- Trẻ 2,3 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

##### 3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ ăn nhiều loại quả để cơ thể phát triển cân đối khỏe mạnh.

#### II. Chuẩn bị

- Một số quả thật và tranh lô tô về các loại quả.

- Rổ nhựa”

#### III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1 : Giới thiệu bài.</b></p> <p>- Cô cùng trẻ đi chợ mua quả và hát theo lời đồng dao “<i>Đi cầu đi quán</i>” ( 2 lần).</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <p>Chúng mình mua được những loại quả gì? + Cho trẻ gọi tên, đặc điểm, màu sắc của các loại quả</p> <p>Cô cho trẻ tạo thành 4 nhóm để cùng quan sát và khám phá các loại quả tìm ra những đặc điểm chung của các loại quả này.</p> <p>* Cô giáo có quả bưởi: quả nhiều múi dạng tròn. Quả gì khác quả bưởi mà cũng có đặc điểm như vậy?</p>	<p>- Trẻ hào hứng</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời: quả quýt, chanh, cam, quýt.</p>

<p>* Nhóm 1 thử thách các bạn quả táo vỏ nhẵn có màu đỏ.</p> <p>* Tương tự lần lượt các nhóm khác đưa ra thử thách quả và đặc điểm cho nhóm trẻ khác lựa chọn quả có đặc điểm giống.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con hãy cùng gọi tên các loại quả mà đội bạn đã phân loại.</li> <li>- Các loại quả này khi ăn chúng mình phải làm gì?</li> <li>- Cô chốt lại: Có rất nhiều cách phân loại quả như: quả nhiều múi vỏ sần quả nhỏ - quả nhiều múi vỏ sần quả to.; Nhóm quả dạng tròn vỏ nhẵn có 1 hạt – quả dạng tròn vỏ nhẵn có nhiều hạt; Nhóm quả có màu cam có múi-quả có màu cam không có múi</li> <li>- Cô mở rộng ngoài ra còn có quả ăn cùi; quả theo mùa, loại rau theo màu sắc...</li> <li>- Muốn cung cấp vitamin cho cơ thể các con phải làm gì?</li> </ul> <p><b>* Trò chơi 1: Kể đủ 3 thứ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi: Kể đủ 3 thứ</li> <li>- Cách chơi: Cô cho trẻ ngồi thành vòng tròn khi cô đưa tay về đội nào thì đội đó kể theo yêu cầu của cô. Ví dụ: cô đưa tay về nhóm nào nhóm ấy phải nói đủ 3 tên quả có cùng đặc điểm: ví dụ cô nói: “bên ngoài có gai nhiều” trẻ kể tên mít, sầu riêng, chôm chôm ...</li> <li>- Luật chơi: Trẻ nào nói chưa đúng phải kể tên lại theo đúng yêu cầu.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi</li> </ul> <p><b>* Trò chơi 2: “Hãy xếp nhanh thành nhóm”</b></p> <p><b>Cách chơi:</b> Trẻ xếp lô tô các loại quả thành nhóm theo yêu cầu của cô – VD: Hãy xếp nhóm quả có dạng tròn nhiều hạt/ quả có vị ngọt nhiều hạt./....</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật chơi: Mỗi lần lên chỉ được chọn 1 loại quả</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</li> <li>- Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả chơi cô cho trẻ đại diện của tổ bạn lên kiểm tra.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Kết thúc</b></p> <p>Cô nhận xét tiết học và giáo dục trẻ ăn các loại quả đúng cách và tốt cho sức khỏe.</p>	<p>Trẻ nhóm khác trả lời tìm ra các quả có cùng đặc điểm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ tìm quả có cùng đặc điểm trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Lắng nghe</li> <li>- Lắng nghe</li> <li>- Lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ kiểm tra kết quả cùng cô.</li> <li>- Lắng nghe và ra chơi.</li> </ul>
--	--

**\*HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**ĐT: Quan sát quả su su, quả cà chua**

**TCVĐ: Hái quả**  
**Chơi theo ý thích.**

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ nói được tên gọi của loại quả được quan sát, nhớ đặc điểm, biết quả su su, cà chua thuộc nhóm rau là rau ăn quả, ích lợi và cách chế biến.

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, nhận biết, kỹ năng chơi trò chơi, phát triển nhận thức cho trẻ.

**3. Giáo dục**

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và ăn nhiều rau củ để khỏe mạnh.

**II. Chuẩn bị**

- Quả su su, cà chua. Sân bãi sạch sẽ, phấn, vòng, đồ chơi ngoài trời,...

**III. Hướng dẫn thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Quan sát quả su su, cà chua</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ quan sát quả su su,</li> <li>- Cô có gì đây?</li> <li>- Cô cho trẻ nhắc lại từ : quả su su</li> <li>- Cô hỏi trẻ về đặc điểm của quả su su? Cho trẻ chỉ đặc điểm của quả su su.</li> <li>+ Cô cho trẻ chỉ và sờ vào phần quả.</li> <li>+ Con thấy vỏ của quả su su như thế nào? Trên vỏ quả có gì?</li> <li>+ Phần nướm quả su su khi con sờ con thấy như thế nào?</li> <li>- Cô bỏ quả su su cho trẻ quan sát</li> <li>+ Trong quả su su có gì?</li> <li>- Quả su su có màu gì?</li> <li>- Quả su su thuộc nhóm nào? Là loại rau ăn gì?</li> <li>- Con đã được ăn những món gì từ quả su su? Ngoài ra còn món nào nữa?</li> <li>- Vậy trước khi chế biến ta phải làm gì?</li> <li>- quả su su cung cấp chất gì cho cơ thể?</li> <li>- Để quả su su lớn được chúng ta phải làm gì?</li> <li>-&gt; Cô khái quát: Đây là quả su su, quả có vỏ nhẵn trên vỏ có nhiều gai nhỏ quả có màu xanh lá cây, quả su su có hạt dài theo quả, có thể chế biến nhiều món ăn ngon từ quả su su,...</li> <li>* Quan sát quả cà chua thực hiện giống phần quan sát quả su su.</li> <li>* so sánh:</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ quan sát.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> </ul>

<p>- 2 loại quả có đặc điểm gì giống và khác nhau. -&gt; Cô khái quát. =&gt; Giáo dục trẻ: biết chăm sóc và ăn nhiều rau, củ để khỏe mạnh.</p> <p><b>2. Hoạt động 2: TCVD: Hái quả</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi: Hái quả</li> <li>- Cô nêu cách chơi, luật chơi.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi bao quát trẻ.</li> <li>- Kết thúc cô nhận xét khen ngợi trẻ.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng cho trẻ chơi tự do với đồ chơi có sẵn.</li> <li>- Cho trẻ chơi theo nhóm.</li> <li>- Cô bao quát động viên trẻ chơi. Nhắc trẻ chơi đoàn kết và giữ vệ sinh khi chơi.</li> <li>- Cô nhận xét trẻ.</li> </ul> <p>* Kết thúc: Cô cho trẻ vệ sinh tay chân rồi vào lớp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ chơi hứng thú.</li> <li>- Trẻ chơi theo nhóm, tổ của mình.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> </ul>
--	--

### \*HOẠT ĐỘNG CHIỀU

#### 1. Ôn Phân biệt các loại quả.

Cô cho trẻ chơi trò chơi phân biệt các loại trên phần mềm Wordwall.

#### 2. LQKTM: So sánh, phát hiện ra quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.

Cô đưa cho trẻ quan sát một số hình ảnh, đồ vật được sắp xếp theo quy tắc và yêu cầu trẻ phát hiện ra sự lặp lại của các đối tượng trong các cách sắp xếp và cho trẻ sắp xếp tiếp theo quy tắc đó.

#### 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

### NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

#### 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 Số trẻ đi học: 27 Số trẻ nghỉ học: 0

- Những trẻ nghỉ học, lý do:

#### 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Cả lớp sức khỏe tương đối tốt, còn một số trẻ bị ho, sổ mũi.

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ tương đối nghe lời cô, còn một số trẻ chưa nghe lời cô.

- Kiến thức kỹ năng: + KPKH: - 5 tuổi MT8: 7/8 trẻ đạt, 1/8 trẻ chưa đạt.

- 4 tuổi MT8:  $\frac{5}{8}$  trẻ đạt,  $\frac{1}{8}$  trẻ chưa đạt.
  - 3 tuổi MT8:  $\frac{7}{8}$  trẻ đạt,  $\frac{1}{8}$  trẻ chưa đạt.
  - + Hoạt động ngoài trời: Trẻ chú ý quan sát, trả lời được một số câu hỏi cô đưa ra, còn một số trẻ chưa chú ý.
  - + Hoạt động vui chơi: Trẻ biết chơi ở các góc, còn một số trẻ chưa biết nhường đồ chơi cho bạn.
3. Sự kiện đặc biệt: Không có.

---

**Thứ 4 ngày 21 tháng 1 năm 2026**

**\*TRÒ CHUYỆN SÁNG**

- Trò chuyện về củ cà rốt
- Cô đố trẻ: “ Củ gì đỏ đỏ, chú thích ăn” – Là củ gì ?
- Cô đưa ra củ cà rốt và hỏi trẻ:
- + Ai có nhận xét gì về củ cà rốt ?
- + Khi ăn củ cà rốt, chúng ta phải làm gì?
- + Củ cà rốt thuộc loại rau ăn gì ?
- + Rau ăn củ cung cấp gì cho cơ thể ?

**\* TOÁN**

**Đề tài: So sánh, phát hiện ra quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc**

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết so sánh và phát hiện ra quy tắc sắp xếp đơn giản, tiếp tục thực hiện theo quy tắc và sắp xếp các đối tượng theo yêu cầu, nhận ra quy tắc sắp xếp (mẫu) và sao chép lại. Sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp ( MT 19), biết một số quy tắc sắp xếp: 1:1:1, 1:2:1, 2:2:1... Biết liên hệ thực tế.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp của 3 đối tượng và sao chép lại (MT 17). Biết tạo ra quy tắc sắp xếp theo ý thích.
- Trẻ 2-3 tuổi: Biết sắp xếp các đối tượng theo mẫu.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 4+ tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, kỹ năng nhận biết, sắp xếp theo quy tắc cho trước và diễn đạt quy tắc xếp, phát triển tư duy , ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ 2-3 tuổi: Biết quan sát và sắp xếp theo mẫu.

**3. Giáo dục**

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động, trẻ biết yêu quý và ăn nhiều loại rau củ quả.

## II. Chuẩn bị

- Mô hình gian hàng bán rau, củ, quả.
- Mỗi trẻ một bộ lô tô( Xe máy- mũ bảo hiểm - bông hoa, thẻ số 1 và số 2)
- Bảng , vòng...

## III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô cho trẻ đọc thơ: Màu quả quả và đi thăm gian hàng của bác nông dân, hướng trẻ vào bài.</li></ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <p><b>a. Ôn nhận biết quy tắc sắp xếp xen kẽ</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô cho trẻ quan sát trang trại bác nông dân .</li><li>+ Trang trại bác nông dân có gì?</li><li>- Gian hàng rau cue quả của bác được sắp xếp như thế nào các con cùng quan sát và cho cô ý kiến nhé.</li></ul> <p>Cho trẻ ôn sắp xếp xen kẽ 1:1,1:2.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cách sắp xếp như vậy được gọi là gì?</li><li>- Cô cho trẻ quan sát và nói quy tắc xếp của cây trong vườn.</li><li>- Cô khái quát.</li><li>- Giáo dục trẻ biết yêu quý các loại rau củ quả và ăn hết nhiều loại rau củ quả để cung cấp vitamin cho cơ thể.</li></ul> <p><b>b. Nhận ra quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Bác nông dân tặng các bạn 1 món quà mời trẻ lấy quà về chỗ.</li><li>- Trong rổ của các con có gì?</li><li>- Cho trẻ chơi trò chơi: Tự xếp mẫu ( EM 16)</li><li>+ Cách chơi: Trong rổ có rất nhiều lô tô các con hãy sắp xếp lô tô đó theo 1 quy tắc mà con thích nhất.</li><li>- Trẻ chơi</li><li>- Cô khái quát và tìm hiểu cách sắp xếp của trẻ.</li><li>* Dạy trẻ sắp xếp theo quy tắc 1:1:1</li><li>- Các bạn tìm và xếp cho cô 1 xe máy, 1 mũ bảo hiểm, 1 bông hoa, và xếp lặp lại cho cô 1 xe máy, 1 mũ bảo hiểm, 1 bông hoa</li><li>- Bạn nào phát hiện ra cách sắp xếp bạn vừa xếp và lên xếp giúp cô các đối tượng còn lại nào?</li><li>- Bạn xếp các đối tượng như thế nào?</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ thực hiện.</li><li>- Trẻ trả lời.</li><li>- 2-3 ý kiến.</li><li>- Trẻ lắng nghe.</li><li>- Trẻ thực hiện.</li><li>- Trẻ chơi.</li><li>- Trẻ lắng nghe.</li><li>- Trẻ thực hiện.</li><li>- Trẻ quan sát và thực hiện.</li><li>- Trẻ trả lời.</li><li>- Trẻ trả lời.</li></ul>

<p>- Đây là cách sắp xếp như nào? Vậy con hãy đặt thẻ số bên dưới cách sắp xếp này nào?</p> <p>- Cô khái quát lại: Cách sắp xếp của 3 đối tượng (1 xe máy, 1 mũ bảo hiểm, 1 bông hoa,) được xếp lặp đi lặp lại theo một trình tự nhất định là sắp xếp theo quy tắc cách xếp của cô ở trên là cách sắp xếp 1:1:1</p> <p>- Cho trẻ nói quy tắc sắp xếp</p> <p>* Dạy trẻ sắp xếp theo quy tắc 1:2:1</p> <p>- Ngoài quy tắc sắp xếp 1:1:1 chúng ta còn có rất nhiều cách sắp xếp khác, bạn sắp xếp cách khác cho cô và các bạn quan sát nào?</p> <p>- Bạn nào nhận xét về cách sắp xếp này? bạn đã xếp như nào?</p> <p>- Các bạn cùng tìm và xếp giống bạn nào: 1 xe máy, 2 mũ bảo hiểm, 1 bông hoa và lặp lại tương tự.</p> <p>- Đây là cách sắp xếp theo quy tắc nào? Tại sao con biết?</p> <p>- Để sắp xếp tiếp quy tắc này con sẽ xếp như thế nào?</p> <p>- Đây là cách sắp xếp như nào? Vậy con hãy đặt thẻ số bên dưới cách sắp xếp này nào?</p> <p>- Cô khái quát lại: Cách sắp xếp của 3 đối tượng (1 xe máy, 2 mũ bảo hiểm, 1 bông hoa,) được xếp lặp đi lặp lại theo một trình tự nhất định là sắp xếp theo quy tắc cách xếp của cô ở trên là cách sắp xếp 1:2:1</p> <p>- Cho trẻ nói quy tắc sắp xếp</p> <p>* Dạy trẻ sắp xếp theo quy tắc 2:2:1</p> <p>- Cô cho trẻ tìm và thực hiện theo cô tìm và xếp cho cô 2 bông hoa, 2 mũ bảo hiểm, 1 xe máy, và lặp lại cho cô 2 khoai đỏ, 2 khoai vàng, 1 khoai tím.</p> <p>- Ai có nhận xét về cách sắp xếp của quy tắc này?</p> <p>- Chúng mình sắp xếp theo quy tắc nào? Vì sao con biết?</p> <p>- Cô mời 2-3 trẻ.</p> <p>- Để thực hiện tiếp quy tắc chúng ta lại xếp như thế nào?</p> <p>- Vậy con hãy đặt thẻ số bên dưới cách sắp xếp này nào?</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ nói theo.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hiện theo yêu cầu.</p> <p>- 2-3 Trẻ nhận xét.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ nói theo.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- 2-3 Trẻ nhận xét.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
---	--

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô khái quát lại: Cách sắp xếp của 3 đối tượng (2 bông hoa, 2 mũ bảo hiểm, 1 xe máy,) được xếp lộn đi lộn lại theo một trình tự nhất định là sắp xếp theo quy tắc cách xếp của cô ở trên là cách sắp xếp 2:2:1</li> <li>- Cho trẻ nói quy tắc sắp xếp</li> <li>- Cô cho trẻ xếp theo quy tắc theo yêu cầu của cô: 2:2:1; 1:1:1</li> <li>*. Liên hệ thực tế</li> <li>- Cô cho trẻ liên hệ thực tế với đồ vật xung quanh lớp mà cô đã chuẩn bị sẵn và nêu cách sắp xếp.</li> </ul> <p><b>C. Trò chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi: Thi xem đội nào nhanh</li> <li>- Cô nêu cách chơi, trẻ nhắc lại: Cách chơi: Trẻ chia thành 2 nhóm, mỗi nhóm có một bảng bài tập dán các quy luật sắp xếp chưa hoàn chỉnh. Trẻ quan sát thảo luận và hoàn chỉnh các quy luật sắp xếp đó.</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương trẻ</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhận xét tiết học và cho trẻ ra sân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ thực hiện.</li> <li>- Trẻ chơi.</li>   <li>- Trẻ lắng nghe.</li>   <li>- Trẻ chơi.</li>   <li>- Trẻ đi ra sân.</li> </ul>
---	--

**\*HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**ĐT: Quan sát rau bắp cải, rau cải xanh.**

**TCVD: Ai nhanh hơn.**

**Chơi theo ý thích.**

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ nói được tên gọi của loại rau được quan sát, nhớ đặc điểm, biết rau bắp cải, rau cải xanh là rau ăn lá, ích lợi và cách chế biến rau.

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, nhận biết, kỹ năng chơi trò chơi, phát triển nhận thức cho trẻ.

**3. Giáo dục**

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc rau và ăn nhiều rau để khỏe mạnh.

**II. Chuẩn bị**

- Cây rau bắp cải, rau cải xanh. Sân bãi sạch sẽ, phân, vòng, đồ chơi ngoài trời,...

**III. Hướng dẫn thực hiện**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ</b>
-------------------------	--------------------------

## 1. Hoạt động 1: Quan sát rau bắp cải, rau cải xanh.

\* Quan sát rau cải xanh

- Cô cho trẻ giải câu đố:

“Cải gì xanh mướt vườn quê  
Mẹ vẫn mua về xào, luộc, nấu canh?

- Đố bé là rau gì ?

- Cô cho trẻ quan sát rau cải xanh.

- Cô có rau gì đây?

- Cô cho trẻ nhắc lại từ : Rau cải xanh

- Cô hỏi trẻ về đặc điểm của cây rau? Cho trẻ chỉ đặc điểm của cây rau.

+ Cô cho trẻ tìm và chỉ vào phần rễ của cây rau

+ Con hãy chỉ phần thân cây rau cải xanh?

+ Còn đây là phần nào của cây rau? ( Cô chỉ vào phần lá và hỏi trẻ)

+ Con sờ và thấy lá như thế nào?

- Lá rau cải xanh có màu gì? Có dạng hình gì?

Cuống rau có màu gì?

- Rau cải xanh là loại rau ăn gì?

- Con đã được ăn những món gì từ rau cải xanh?

Ngoài ra còn món nào nữa?

- Vậy trước khi chế biến ta phải làm gì?

- Rau cung cấp chất gì cho cơ thể?

- Để rau lớn được chúng ta phải làm gì?

-> Cô khái quát: Đây là rau cải xanh, lá rau bắp cải có dạng tròn dài, là loại rau ăn lá, lá có màu xanh đậm, cuống rau có màu xanh nhạt trắng....

\* Quan sát rau bắp cải

Thực hiện tương tự như quan sát rau bắp cải

\* So sánh

- Con hãy nêu điểm giống và khác nhau của 2 loại rau này?

-> Cô khái quát:

=> Giáo dục trẻ: biết chăm sóc rau và ăn nhiều rau để khỏe mạnh.

## 2. Hoạt động 2: TCVD: Ai nhanh hơn.

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Ai nhanh hơn.

+ Cách chơi: Cô đặt 3 hoặc 5 vòng ở nhiều vị trí trong lớp, mỗi vòng có kí hiệu về các loại rau, củ, quả khác nhau. Cho 3-5 trẻ lên chơi với giỏ lô tô các loại rau , củ , quả ( mỗi quả không quá 2 thứ rau, củ ,quả) cô quy định : “ các cháu hãy mau về nhà các loại rau ăn lá”. Cháu nào có biểu

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ giải câu đố.

- Trẻ quan sát.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ Trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe.

<p>tượng rau ăn lá sẽ chạy nhanh về nhà có biểu tượng về rau . Khi trẻ chơi thành thạo cô có thể nói: “các cháu hãy mang về nhà 3 loại rau ăn lá, 5 loại rau ăn củ, 3 loại rau ăn quả”.</p> <p>+ Luật chơi: Trẻ chọn đúng nhiều và nhanh hơn sẽ là trẻ chiến thắng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi bao quát trẻ.</li> <li>- Kết thúc cô nhận xét khen ngợi trẻ.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng cho trẻ chơi tự do với đồ chơi có sẵn.</li> <li>- Cho trẻ chơi theo nhóm.</li> <li>- Cô bao quát động viên trẻ chơi. Nhắc trẻ chơi đoàn kết và giữ vệ sinh khi chơi.</li> <li>- Cô nhận xét trẻ.</li> </ul> <p>Kết thúc: Cô cho trẻ vệ sinh tay chân rồi vào lớp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chơi hứng thú.</li> <li>- Trẻ chơi theo nhóm, tổ của mình.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> </ul>
--	--

## \* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### 1. Dạy hát: Bầu và bí

#### I. Mục đích

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung, hát đúng giai điệu của bài hát “bầu và bí”.
- Rèn kỹ năng ghi nhớ, ca hát, hát đúng giai điệu bài hát. Rèn khả năng nghe cảm thụ âm nhạc, phát triển tai nghe cho trẻ qua trò chơi
- Yêu thương mọi người xung quanh, yêu quý các loại rau.

#### II. Chuẩn bị

- Nhạc có lời bài hát: Bầu và bí

#### III. Hướng dẫn thực hiện

- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề và hướng trẻ vào bài.
- Cô giới thiệu tên bài hát. Tác giả bài hát: “ Bầu và bí ” .
- Cô hỏi lại trẻ tên bài hát?
- Lần 1: Cô hát hoàn chỉnh bài hát.
- + Bài hát của tác giả nào?
- Lần 2 : Cô hát với nhạc beat.
- + Bài hát có nội dung như thế nào?
- > Cô chốt lại: Bài hát nói về bầu và bí tuy rằng khác giống nhưng vẫn quấn quýt bên nhau trong một cái giàn .
- + Bài hát có giai điệu như thế nào?
- Lần 3: Cô hát hoàn chỉnh bài hát.
- Bây giờ cô giáo sẽ tổ chức cho chúng mình cùng hát nhé!
- + Trước tiên cô mời cả lớp hát cùng cô nào?
- + Tiếp đến xin mời các bé hãy cùng hát với nhau

- ( cả lớp hát 2 lần)
- + Tổ hát: 3 tổ lần lượt hát
- + Nhóm bạn trai, bạn gái
- + Cá nhân
- Cô chú ý sửa sai cho trẻ
- Các con vừa hát bài gì?
- Bây giờ cô mời các bé cùng thể hiện bài hát này với cô 1 lần nữa nào ( cả lớp hát)
- Cô cho trẻ chuyển sang hoạt động khác.

## **2. LQKTM: LQCC : Trò chơi chữ cái n, m, l.**

- Cô hướng dẫn trẻ chơi trò chơi.
- Cô nêu cách chơi, luật chơi từng trò chơi.
- Cô cho trẻ chơi trò chơi.
- Cô bao quát, khuyến khích, động viên trẻ chơi.
- \* **Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

## **NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

### 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 Số trẻ đi học: 27 Số trẻ nghỉ học: 0
- Những trẻ nghỉ học, lý do:

### 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Cả lớp sức khỏe tương đối tốt, còn một số trẻ bị sổ mũi.
  - Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Cả lớp nghe lời cô, tuy nhiên còn một số trẻ chưa nghe lời cô.
  - Kiến thức kỹ năng: + Toán: - 5 tuổi: MT19:  $\frac{7}{8}$  trẻ đạt,  $\frac{1}{8}$  trẻ chưa đạt.
  - 4 tuổi MT17:  $\frac{5}{6}$  trẻ đạt,  $\frac{1}{6}$  trẻ chưa đạt.
  - 3, 2 tuổi: Trẻ đã biết xếp theo mẫu dưới sự hướng dẫn của cô.
  - + Hoạt động ngoài trời: Trẻ biết chú ý quan sát, trả lời được một số câu hỏi cô đưa ra, còn một số trẻ chưa chú ý.
  - + Hoạt động vui chơi: Trẻ biết chơi ở các góc cùng các bạn, còn một số trẻ chưa biết nhường đồ chơi cho bạn, còn tranh giành đồ chơi với bạn.
- ### 3. Sự kiện đặc biệt: Không có.

---

**Thứ 5 ngày 22 tháng 1 năm 2026**

## \*TRÒ CHUYỆN SÁNG

- Trò chuyện về quả cà chua
- Cô cho trẻ quan sát và hỏi trẻ: Ai có nhận xét gì về quả cà chua ?
- + Con thấy quả cà chua thế nào ?
- + Khi nào quả cà chua có màu đỏ ?
- + Để hiểu rõ hơn về quả cà chua, các con xem bên trong quả cà chua có gì ? (Cô bỏ đôi quả cà chua cho trẻ quan sát).

## \*LÀM QUEN CHỮ CÁI

Đề tài: Trò chơi chữ cái n, m, l

### I. Mục đích - yêu cầu

#### 1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhận biết được chữ cái n, m, l thông qua các trò chơi với chữ cái. MT17
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhận biết được chữ cái n, m, l thông qua các trò chơi chữ cái theo hướng dẫn của cô. MT18
- Trẻ 3, 2 tuổi: Trẻ biết chơi các trò chơi chữ cái theo cô và theo khả năng.

#### 2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn sự chú ý quan sát, kỹ năng chơi, phát triển ngôn ngữ, ghi nhớ cho trẻ.
- Trẻ 4 tuổi: Rèn sự chú ý quan sát, phát triển ngôn ngữ, ghi nhớ cho trẻ
- Trẻ 3, 2 tuổi: Rèn sự chú ý, phát triển vốn từ cho trẻ

#### 3. Giáo dục

- Trẻ hứng thú tham gia vào giờ học

### II. Chuẩn bị

- Hộp quân xúc sắc
- Thẻ chữ cái n, m, l cho cô và trẻ. Ngôi nhà...

### III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b></p> <p>- Cô cùng trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh tôi cần gì để lớn lên, khỏe mạnh để dẫn dắt trẻ vào bài.</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <p>+ <i>Trò chơi 1: Giơ thẻ chữ cái thẻ chữ cái theo hiệu lệnh.</i></p> <p>- Cách chơi: Cô sẽ phát cho mỗi bạn 1 rổ chữ cái, khi cô yêu cầu các bạn giơ thẻ chữ cái nào thì các bạn sẽ phải tìm thật nhanh và giơ lên cao và phát âm to, hoặc cô sẽ nêu cấu tạo của chữ cái và các bạn sẽ phải tìm đúng chữ cái đó và giơ lên và phát âm.</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

<p>- Luật chơi: Bạn nào tìm chưa đúng chữ cái mà cô yêu cầu thì sẽ phải tìm lại và phát âm to chữ cái đó.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần</p> <p>+ <i>Trò chơi 2: Tìm đúng nhà.</i></p> <p>- Cách chơi: Cô sẽ phát cho mỗi bạn 1 thẻ chữ cái sau đó chúng mình sẽ vừa đi, vừa hát bài hát cô yêu cầu khi nào có hiệu lệnh tìm nhà thì chúng mình phải thật nhanh chân tìm về ngôi nhà có gắn chữ cái giống với thẻ chữ cái mình cầm trên tay.</p> <p>- Luật chơi : Bạn nào chưa tìm đúng nhà giống với thẻ chữ cái mình cầm trên tay sẽ phải nhảy lò cò về ngôi nhà chữ cái của mình.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>- Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả chơi, động viên khuyến khích trẻ</p> <p>* <i>Trò chơi 3: Vòng quay kỳ diệu</i></p> <p>- Cô nêu cách chơi, luật chơi.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. (Cô bao quát trẻ chơi)</p> <p>* <i>Trò chơi 4: EL 28 Nhảy vào ô chữ.</i></p> <p>- <i>Cách chơi:</i> Cô sẽ chia lớp mình ra thành hai đội, mỗi đội xếp thành một hàng dọc. Cô đã chuẩn bị sẵn các ô chữ cái mà chúng mình vừa học. nhiệm vụ của các bạn là khi có hiệu lệnh nhảy, thì bạn đầu hàng sẽ nhảy lần lượt vào từng ô chữ, vừa nhảy vừa phát âm thật to từng chữ cái trong ô chữ cho đến hết sau đó về cuối hàng đứng, bạn tiếp theo thực hiện tương tự</p> <p>- <i>Luật chơi:</i> Nhảy lần lượt vào từng ô, nếu phát âm sai 1 trong các chữ cái trong ô thì sẽ nhảy và phát âm lại.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>- Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả chơi, động viên khuyến khích trẻ</p> <p><b>3. Hoạt động 3: Kết thúc</b></p> <p>- Cô cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ ra chơi.</p>
--	--

**\*HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**Đề tài: Quan sát quả táo, quả cam**

**TCVĐ: Hái quả**

**Chơi theo ý thích**

## I. Mục đích - yêu cầu

### 1. Kiến thức

- Trẻ nói được tên gọi của quả táo, quả cam, nhớ đặc điểm, màu sắc, mùi vị, ích lợi của quả mang tới.

### 2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, nhận biết, phản xạ nhanh của trẻ, phát triển nhận thức cho trẻ.

### 3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ ăn vừa và đủ quả cam để bổ sung vitamin c cho cơ thể.

## II. Chuẩn bị

- Quả táo, quả cam, sân bãi sạch sẽ, vòng gậy, bóng,....

## III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Quan sát quả táo, quả cam</b></p> <p>- Cô cho trẻ đọc thơ: Màu của quả</p> <p>- Cô hướng trẻ vào bài.</p> <p>* Cô cho trẻ quan sát quả táo</p> <p>- Cô có quả gì đây?</p> <p>- Cô cho trẻ nhắc lại từ: quả táo</p> <p>- Quả cam có màu gì?</p> <p>- Giới thiệu đây là quả táo đã chín và có màu đỏ đậm.</p> <p>- Khi quả táo chưa chín có màu như thế nào?</p> <p>- Cô chỉ vào quả táo và hỏi trẻ:</p> <p>+ Quả táo có đặc điểm gì? ( Phần quả và phần cuống)</p> <p>- Cô cho trẻ sờ vào quả táo và hỏi trẻ: Bạn nào nhận xét về vỏ quả cam?</p> <p>- Cô cho trẻ ngửi quả táo và hỏi: Quả táo có mùi như thế nào?</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát quả táo đã được cắt làm đôi:</p> <p>- Cho trẻ chỉ vào quả táo và nêu đặc điểm.</p> <p>+ Đây là phần vỏ?</p> <p>+ Thịt quả táo như thế nào?</p> <p>+ Trong quả táo có gì? Là loại quả có nhiều gì?</p> <p>- Cô cho trẻ nếm quả táo: Quả táo có vị như thế nào?</p> <p>-&gt; Cô khái quát: quả táo có phần vỏ, phần thịt, trong phần quả có hạt, quả ngọt là quả có nhiều hạt, khi chín quả táo có màu đỏ có vị ngọt.</p> <p>- Khi ăn táo phải làm gì?</p> <p>- Quả táo cung cấp chất gì cho cơ thể?</p> <p>* Quan sát quả cam thực hiện tương tự.</p> <p>* So sánh</p>	<p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hãy nêu điểm giống và khác nhau của 2 loại quả?</li> <li>-&gt; Cô khái quát:</li> <li>- Để cơ thể con được khỏe mạnh phải làm gì?</li> <li>=&gt; Giáo dục trẻ: Để cơ thể khỏe mạnh da sáng hồng hào con phải ăn vừa và đủ các loại quả.</li> <li><b>2. Hoạt động 2: TCVD: Hái quả</b></li> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi: Hái quả.</li> <li>- Cô hỏi trẻ về cách chơi, luật chơi.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi bao quát trẻ.</li> <li>- Kết thúc cô nhận xét khen ngợi trẻ.</li> <li><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></li> <li>- Cô hỏi trẻ những đồ chơi cô đã chuẩn bị trên sân.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi với đồ chơi.</li> <li>- Cho trẻ chơi theo nhóm.</li> <li>- Cô bao quát động viên trẻ chơi. Nhắc trẻ chơi đoàn kết và giữ vệ sinh khi chơi.</li> <li>- Cô nhận xét trẻ.</li> <li>* Kết thúc: Cô cho trẻ vệ sinh tay chân rồi vào lớp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ chơi hứng thú.</li> <li>- Trẻ chơi theo nhóm, tổ của mình.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> </ul>
--	--

## \*HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### 1. Làm vở tạo hình: Xé dán chùm nho (T17).

- Cô giới thiệu các bài tập cho từng độ tuổi.
- Cô cho trẻ quan sát bài mẫu của cô gợi ý hỏi trẻ nội dung bài sẽ thực hiện.
- Cô hướng dẫn đọc yêu cầu của vở cho trẻ
- + Với trẻ 5T: Bé hãy xé giấy màu tím để ghép thành chùm nho tròn vào dây nho.
- Cô hướng dẫn hỏi trẻ cách xé, phết màu nước và cách dán, nhắc nhở trẻ giữ vệ sinh.
- Cô cho trẻ mở vở đến trang 17 và thực hiện theo yêu cầu của bài.
- + Trẻ 4t: Bé vẽ cây dứa theo các bước.
- Cô cho trẻ mở vở đến trang 21 và thực hiện theo yêu cầu của bài.
- Cô bao quát hướng dẫn trẻ thực hiện với trẻ yếu.
- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm của mình, trẻ nhận xét bài của bạn.
- Cô nhận xét, động viên khuyến khích trẻ
- + Trẻ 3t: Tô màu quả theo ý thích.

### 2. Trò chơi: Chọn quả

#### a, mục đích

- Cùng cố cho trẻ về đặc điểm màu sắc của 1 số loại quả, phản ứng nhanh khi chơi trò chơi của trẻ.

#### b, Chuẩn bị

- Lô tô hoặc tranh ảnh các loại quả .

### **c, Tiến hành**

- Cô phổ biến tên trò chơi cách chơi, luật chơi.

+ Cách chơi:

- Cô cho trẻ ngồi thành hình vòng cung phát cho mỗi trẻ 5-6 lô tô hoặc tranh ảnh quả đã chuẩn bị cho trẻ xếp các loại quả đó ra trước mặt. Khi cô nêu dấu hiệu cụ thể về màu sắc, hình dạng,...Thì trẻ chọn và xếp nhanh những loại quả có đặc điểm đó ra thành 1 nhóm:

Vd: + Quả có dạng hình tròn( dài).

+ Quả vỏ nhăn, sần.

+ Quả có vị chua, ngọt

+ Quả có nhiều hạt, 1 hạt...

+ Luật chơi: Trẻ chọn đáp án đúng sẽ được khen.

- Cô cho trẻ chơi 5-10 phút, bao quát hướng dẫn cho trẻ chơi.

- Cô nhận xét động viên khuyến khích trẻ .

### **3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

## **NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

### **1. Sĩ số**

- Tổng số trẻ: 27 Số trẻ đi học: 27 Số trẻ nghỉ học: 0

- Những trẻ nghỉ học, lý do:

### **2. Tình hình chung**

- Tình hình sức khỏe: Cả lớp sức khỏe tương đối tốt, còn một số trẻ bị sổ mũi.

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Cả lớp đã biết nghe lời cô, còn một số bạn chưa nghe lời cô.

- Kiến thức kỹ năng: +CC: - 5 tuổi MT17:  $\frac{7}{8}$  trẻ đạt,  $\frac{1}{8}$  trẻ chưa đạt.

- 4 tuổi MT18:  $\frac{5}{6}$  trẻ đạt,  $\frac{1}{6}$  trẻ chưa đạt, trẻ 2-3 tuổi một số trẻ biết chơi theo cô và các anh chị lớn.

+ Hoạt động ngoài trời: Trẻ chú ý quan sát, trả lời được một số câu hỏi cô đưa ra, còn một số trẻ chưa chú ý.

+ Hoạt động vui chơi: Trẻ biết chơi ở các góc cùng các bạn, còn một số trẻ chưa biết nhường đồ chơi cho bạn, tranh giành đồ chơi của bạn.

### **3. Sự kiện đặc biệt: Không có.**

**Thứ 6 ngày 23 tháng 1 năm 2026**

**\* TRÒ CHUYỆN SÁNG**

- Trò chuyện về quả cam

+ Cô có quả gì?

(cho cả lớp nói, tổ, cá nhân trả lời).

+ Quả cam có màu gì?

+ Quả cam có dạng hình gì?

- Cho trẻ lấy quả cam giơ lên!

+ Chúng mình hãy sờ xem vỏ quả cam như thế nào?

- Bên trong quả cam có gì nhỉ?

(Cô bóc vỏ cam ra và cho trẻ quan sát bên trong quả cam)

- Bên trong múi cam có gì?

- Đây là gì nhỉ?

- Hạt cam có ăn được không ?

- Khi ăn cam thì chúng mình ăn phần nào?

- Ăn cam có vị gì? (Cô cho trẻ nếm vị quả cam).

=> Cô khái quát: Quả cam có dạng hình tròn, vỏ cam sần, bên trong có nhiều múi, bên trong múi có nhiều tép cam, có nhiều hạt. Khi ăn cam chúng mình ăn phần múi cam và bỏ hạt, có thể vắt nước cam để uống rất ngon cam cung cấp vitamin C và chất xơ tăng sức đề kháng cho cơ thể.

**\*TẠO HÌNH**

**Đề tài: Vẽ một số loại rau, củ, quả (ĐT)**

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để vẽ 1 số loại rau, củ, quả (MT 7) và nói lên ý tưởng vẽ 1 số loại rau, củ, quả, biết nhận xét sản phẩm của bạn.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn để vẽ 1 số loại rau, củ, quả (MT 7) và biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình (MT 14). Biết nhận xét bài của bạn theo gợi ý của cô.

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ vẽ nét cong tròn để loại rau, củ, quả đơn giản (MT 7) và biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo khả năng (MT 9). Biết nhận xét bài của bạn theo gợi ý của cô.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ di màu vẽ nguệch ngoạc loại quả mà trẻ thích.(MT12)

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 4-5 tuổi: Rèn kỹ năng vẽ, tô màu, tạo hình, phối hợp màu sắc, kỹ năng diễn đạt, phát triển thẩm mỹ cho trẻ.

- Trẻ 2-3 tuổi: Rèn kỹ năng vẽ, tô màu, tạo hình, phát triển thẩm mỹ cho trẻ.

**3. Giáo dục**

- Biết yêu quý giữ gìn sản phẩm của mình.

**II. Chuẩn bị**

- Mẫu tranh, giấy A4, màu sáp đủ cho trẻ thực hiện.

### III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ chơi trò chơi: Trời tối trời sáng</li> </ul> <p>Đề khám phá món quà của cô tặng lớp.</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <p><b>a. Quan sát</b></p> <p>* Cho trẻ quan sát mẫu vẽ quả táo.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô có mẫu vẽ quả gì đây? Quả táo có màu gì?</li> <li>- Cô mời trẻ nhận xét mẫu vẽ của cô.</li> <li>- Quả táo có những phần nào?</li> <li>- Phần quả cô vẽ bởi nét gì?</li> <li>- Phần cuống quả có gì? cô vẽ cuống và lá bởi nét nào?</li> <li>- Cô tô màu cho phần quả bằng màu gì? Cuống và lá quả táo cô tô màu nào?</li> <li>- Bạn nào nhận xét về cách tô màu của bức tranh?</li> <li>- Cô vẽ bức tranh ở đâu tờ giấy?</li> <li>- Cô khái quát lại: Đây là quả táo cô vẽ phần quả bằng 2 nét cong nối với nhau, vẽ phần cuống quả bởi 2 nét xiên và lá quả táo bởi 2 nét cong nối với nhau dùng màu nâu tô cuống và màu xanh tô lá quả. Bức tranh được tô đều màu không chừa ra ngoài.</li> </ul> <p>* Cho trẻ quan sát mẫu vẽ củ cà rốt</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô có mẫu vẽ gì đây? Củ cà rốt có màu gì?</li> <li>- Cô mời trẻ nhận xét mẫu vẽ của cô.</li> <li>- củ cà rốt có những phần nào?</li> <li>- Phần củ cô vẽ bởi nét gì?</li> <li>- Phần cuống củ cô vẽ bởi nét nào?</li> <li>- Cô tô màu cho phần củ bằng màu gì? Cuống củ cô tô màu nào?</li> <li>- Bạn nào nhận xét về cách tô màu của bức tranh?</li> <li>- Cô vẽ bức tranh ở đâu tờ giấy?</li> <li>- Cô khái quát lại: Đây là củ cà rốt cô vẽ phần củ bởi 2 nét xiên nối với nhau 1 đầu và phần còn lại nối với nhau bởi nét ngang, vẽ cuống củ bởi nét xiên và nét thẳng. Cô chọn màu cam để tô cho phần củ dùng màu đen để tô vân củ và dùng màu xanh để tô phần cuống.</li> </ul> <p>* Cho trẻ quan sát mẫu vẽ rau cải xanh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chơi.</li> <li>- Chú ý quan sát.</li> <li>- 2 - 3 ý kiến trẻ.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- 2 - 3 ý kiến trẻ.</li> <li>- Trẻ ý kiến.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ quan sát.</li> <li>- 2 - 3 ý kiến trẻ .</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- 2 - 3 ý kiến trẻ .</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ ý kiến.</li> <li>- Trẻ ý kiến.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô có mẫu vẽ gì đây? Rau cải có màu gì?</li> <li>- Cô mời trẻ nhận xét mẫu vẽ của cô.</li> <li>- Rau cải có những phần nào?</li> <li>- Phần lá cô vẽ bởi nét gì?</li> <li>- Phần cuống rau cô vẽ bởi nét nào?</li> <li>- Cô tô màu cho phần lá và cuống rau bằng màu gì?</li> <li>- Bạn nào nhận xét về cách tô màu của bức tranh?</li> <li>- Cô vẽ bức tranh ở đâu tờ giấy?</li> <li>- Cô khái quát lại: Đây là rau cải xanh cô vẽ phần lá bởi 2 nét cong nối với nhau và cuống rau bởi các nét xiên, dùng màu xanh để tô cho rau cải,...</li> <li>* Hỏi ý tưởng của trẻ</li> <li>- Con sẽ vẽ gì?</li> <li>- Con sẽ vẽ ( rau, củ, quả) như thế nào?</li> <li>- Khi tô màu con tô như thế nào?</li> <li>- Khi cầm bút con cầm như nào? Tô màu thì tô ra sao?</li> </ul> <p><b>b. Trẻ thực hiện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ thực hiện.</li> <li>- Cô bao quát, gợi ý hướng dẫn thêm trẻ yếu.</li> </ul> <p><b>c. Nhận xét sản phẩm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ lên trưng bày bài của mình</li> <li>- Cho trẻ nhận xét bài của bạn giới thiệu bài của mình, bài bạn và mình và nhận xét xem bài đẹp, chưa đẹp vì sao chưa đẹp.</li> <li>- Cô nhận xét chung.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ đọc thơ cùng cô bài thơ: Màu của quả và đi ra ngoài.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ quan sát.</li> <li>- 2 - 3 ý kiến trẻ.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- 2 - 3 ý kiến trẻ .</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ ý kiến.</li> <li>- Trẻ ý kiến.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ ý kiến.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> <li>-Trẻ thực hiện.</li> <li>- Trẻ nhận xét.</li> <li>-Trẻ thực hiện.</li> </ul>
---	--

### \*HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

**Đề tài: Nghe truyện sự tích quả dưa hấu**

**TC: Bật vào ô gọi tên quả**

**Chơi theo ý thích**

#### I. Mục đích - yêu cầu

##### 1. Kiến thức

- Trẻ lắng nghe và nhớ, hiểu nội dung truyện sự tích quả dưa hấu .

##### 2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ kỹ năng nghe và ghi nhớ. Phát triển ngôn ngữ.

### 3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết yêu quý và trân trọng các loại quả.

## II. Chuẩn bị

- Truyện sự tích quả dưa hấu
- Sân trường sạch sẽ.

## III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>* HĐ 1: Kể chuyện "Sự tích quả dưa hấu            Cô cho trẻ khám phá hộp quà bí mật (trái dưa hấu)            - dẫn dắt trẻ vào <b>câu chuyện “Sự tích quả dưa hấu”</b>            + Cô kể lần 1: Kể diễn cảm, minh họa động tác.            + Kể lần 2: Kết hợp với hình ảnh minh họa.            * <b>Đàm thoại - trích dẫn giúp trẻ hiểu nội dung</b>            + Trong truyện có những nhân vật nào?            + Mai An Tiêm là ai?            + Tình cảm của nhà vua với Mai An Tiêm thế nào?            + Mai An Tiêm đã nói gì để nhà Vua tức giận?            + Nhà vua đã làm gì với gia đình Mai An Tiêm?            + Ở trên đảo hoang, Mai An Tiêm đã trông được loại quả?            + Gia đình Mai An Tiêm thu hoạch và làm gì với số quả lạ?            + Nhà vua tỏ thái độ thế nào khi nhìn trên quả có khắc tên Mai An Tiêm?            + Trong câu chuyện, con yêu thích nhân vật nào nhất? Vì sao?            - Qua câu chuyện con học được gì?            - Giáo dục trẻ: biết dũng cảm vượt lên khó khăn, cần cù lao động, yêu quý sản phẩm mình làm ra...  <b>2. Hoạt động 2: TC: Bật vào ô gọi tên quả</b>            - Cô hướng dẫn cách chơi ,luật chơi            - Tổ chức cho trẻ chơi            - Cô nhận xét động viên trẻ.  <b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</b>            - Cô bao quát trẻ chơi, cổ vũ động viên trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ khám phá.</li> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Là con nuôi của vua.</li> <li>- Yêu quý.</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Đày ra đảo hoang.</li> <li>- Gửi về đất liền.</li> <li>- Hối hận.</li> <li>- Mai An Tiêm.</li> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Cả lớp chơi.</li> <li>- Trẻ chơi theo ý thích.</li> </ul>

## **\*HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

### **1. Rèn kỹ năng rửa tay thông qua trò chơi “Ai khéo nhất”**

#### **1. Mục đích**

- Trẻ biết rửa tay thường xuyên.
- Rèn sự khéo léo, nhanh nhẹn cho trẻ.

#### **2. Chuẩn bị:**

- Nước, khăn lau, xà phòng.

#### **3. Các hoạt động:**

+ Con rửa tay khi nào?

+ Trước khi rửa tay con phải làm gì? -

Cô giới thiệu trò chơi: “Ai khéo nhất” -

Cô hướng dẫn trẻ cách chơi.

- Các con có muốn rửa tay thật sạch không?
- Bây giờ các con sẽ cùng nhau trở tài thi xem bạn nào rửa tay đúng các bước và khéo nhất nhé.
- Cô tổ chức cho trẻ rửa tay giữa các tổ, cá nhân.
- Cô động viên trẻ.
- Cô chốt lại: Rửa tay khi tay bẩn và trước khi ăn cơm, sau khi đi vệ sinh.
- Cô giáo dục trẻ và nhắc trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn.

#### **2. Biểu diễn văn nghệ cuối tuần**

- Cô tổ chức cho trẻ biểu diễn các bài hát, bài thơ
- Cô gợi hỏi cho trẻ kể về các bài hát, thơ trong tuần
- Cho trẻ thực hiện theo nhiều hình thức: tổ, nhóm, cá nhân
- Cô nhận xét động viên trẻ

#### **3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ**

## **NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

### **1. Sĩ số**

- Tổng số trẻ: 27 Số trẻ đi học: 27 Số trẻ nghỉ học: 0

- Những trẻ nghỉ học, lý do:

### **2. Tình hình chung**

- Tình hình sức khỏe: Cả lớp sức khỏe tương đối tốt, còn một số trẻ bị sô mũi.
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Cả lớp đã biết nghe lời cô, còn một số trẻ chưa nghe lời cô.
- Kiến thức kỹ năng: +TH: - 5 tuổi MT7:  $\frac{7}{8}$  trẻ đạt,  $\frac{1}{8}$  trẻ chưa đạt.

- 4 tuổi MT 7:  $\frac{5}{8}$  trẻ đạt,  $\frac{1}{8}$  trẻ chưa đạt; MT14:  $\frac{4}{6}$  trẻ đạt,  $\frac{2}{6}$  trẻ chưa đạt.

- 3 tuổi MT 7:  $\frac{7}{8}$  trẻ đạt,  $\frac{1}{8}$  trẻ chưa đạt; MT 9:  $\frac{6}{8}$  trẻ đạt,  $\frac{2}{8}$  trẻ chưa đạt.

- 2 tuổi MT12:  $\frac{3}{5}$  trẻ đạt,  $\frac{2}{5}$  trẻ chưa đạt.

+ Hoạt động ngoài trời: Trẻ chú ý nghe kể chuyện trả lời được một số câu hỏi cô đưa ra, còn một số bạn chưa chú ý.

+ Hoạt động vui chơi: Trẻ biết chơi cùng các bạn ở các góc, còn một số bạn chưa biết nhường đồ chơi cho bạn, còn tranh giành đồ chơi với bạn.

3. Sự kiện đặc biệt: Không có.

**Tổ chuyên môn duyệt**



**Lê Thị Hồng Ngọc**

**Người lập kế hoạch**



**Phạm Thị The**